

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁT XÁT  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/QĐST-HNGĐ

*Bát Xát, ngày 29 tháng 3 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và chấm dứt quan hệ vợ chồng”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Minh Đức

***Thư ký phiên họp:*** Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 2 năm 2022 về việc “Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và chấm dứt quan hệ vợ chồng” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

+ Anh Sí Văn B - Sinh ngày 08/12/1987

+ Chị Hoàng Thị K - Sinh ngày 06/10/1985

Địa chỉ: Thôn Ná Á, xã Mường V, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự nộp Tòa án ngày 16/02/2022 và quá trình Tòa án giải quyết thì người yêu cầu anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K trình bày:

Năm 2004 anh chị về chung sống với nhau như vợ chồng. Đến ngày 24/01/2006 anh chị có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/01/2006. Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn anh chị chỉ xuất trình chứng minh nhân dân để làm thủ tục đăng ký, theo giấy chứng minh thư nhân dân tại thời điểm kết hôn thì anh Sí Văn Bình sinh ngày 08/01/1986 nên chúng tôi đã khai thông tin vào mẫu tờ khai

do cán bộ tư pháp yêu cầu, đã khai thông tin của người chồng là Sí Văn Bình - Sinh ngày 08/01/1986. Đến năm 2022 đã tìm thấy giấy khai sinh (bản sao), bằng tốt nghiệp tiểu học thì thấy Sí Văn B sinh ngày 08/12/1987. Như vậy, năm sinh của chồng trong giấy chứng nhận đăng kết hôn không đúng với trong khai sinh. Vì vậy, việc đăng ký kết hôn ngày 24/01/2006 do Ủy ban nhân dân xã Mường Vi cấp thì thời gian đó anh Sí Văn B chưa đủ 20 tuổi, vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi kết hôn đối với bên nam, được quy định tại khoản 1 điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

Đến nay anh, chị chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân với nhau từ năm 2021, anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K cùng viết đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai huỷ hôn nhân trái pháp luật và đề nghị Tòa án tuyên bố chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị sinh được 2 người con chung. Con lớn là cháu Sí Thị Thu H - Sinh ngày 03/1/2004, con nhỏ là cháu Sí Quốc C - Sinh ngày 08/01/2006. Khi huỷ kết hôn trái hôn trái pháp luật anh chị thoả thuận để anh Sí Văn B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Sí Quốc C đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Kén phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, còn cháu Sí Thị Thu H đã đến đủ tuổi trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Về quyền yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật: Tại thời điểm anh Sí Văn Bình và chị Hoàng Thị K có đơn yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật ngày 16/2/2022 thì anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K đã đủ điều kiện kết hôn, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn thì hành một một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì anh Sí Văn Bình và chị Hoàng Thị K có quyền yêu cầu huỷ hôn nhân trái pháp luật.

1.2 Về thẩm quyền giải quyết:

Anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Vi, huyện Bát Xát, căn cứ vào nơi cư trú của anh chị thì Ủy ban nhân dân xã Mường Vi đăng ký kết hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật hộ tịch năm 2014, như vậy việc đăng ký kết hôn đúng tại cơ quan có thẩm

quyền. Toà án nhân dân huyện Bát Xát thụ lý giải quyết yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật theo quy định tại khoản 6 Điều 3 và Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

1.3 Tại phiên họp anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K có đơn đề nghị Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án giải quyết việc dân sự vắng mặt những người trên.

[2] Về nội dung yêu cầu Toà án giải quyết:

Anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K cho rằng khi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mường Vi, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vào ngày 24/01/2006, thời điểm đăng ký kết hôn anh Sí Văn B chưa đủ 20 tuổi, vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi hôn đôi với bên nam, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay anh chị yêu cầu Toà án huỷ hôn nhân trái pháp luật và

2.1 Xét thấy tại Giấy khai sinh của anh Sí Văn B - Sinh ngày 08/12/1987, bằng tốt nghiệp tiểu học thì ngày tháng năm sinh của anh Sí Văn B là sinh ngày 08/12/1987. Như vậy, việc anh Sí Văn B sinh ngày 08/12/1987 là có căn cứ.

[2.2] Đối chiếu với giấy đăng ký kết hôn của anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K theo giấy đăng ký kết hôn ngày 24/01/2006 do Ủy ban nhân dân xã Mường Vi cấp thì anh Sí Văn B thời điểm đăng ký kết hôn chưa đủ 20 tuổi. Như vậy là vi phạm điều kiện kết hôn về độ tuổi hôn đôi với bên nam quy định tại điểm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, hôn nhân giữa anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K là trái pháp luật, nay anh chị đều yêu cầu huỷ kết hôn trái pháp luật, xét thấy yêu cầu của anh chị là phù hợp, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, khoản 2 Điều 10, Khoản 1 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC- BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Cần chấp nhận huỷ việc kết hôn trái pháp luật của anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K.

[3] Về hậu quả của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Tại đơn yêu cầu và bản tự khai, anh chị đều xác nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân với nhau không ai quan tâm đến nhau, nay anh chị đều có yêu cầu khi việc kết hôn trái pháp luật bị huỷ đề nghị Toà án tuyên bố chấm dứt quan hệ vợ chồng. Xét thấy yêu cầu của anh chị là phù hợp, căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khi việc kết hôn trái pháp luật bị huỷ thì anh anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị sinh được 2 người con chung. Con lớn là cháu Sí Thị Thu H - Sinh ngày 03/1/2004, con nhỏ là cháu Sí Quốc C - Sinh ngày 08/01/2006. Khi chấm dứt quan hệ vợ chồng, anh chị thoả thuận để anh Sí Văn B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Sí Quốc C đến tuổi trưởng thành, bản thân cháu Sí Quốc C khi được Toà án lấy ý kiến thì muốn ở với bố, thu nhập bình quân đối với lao động phổ như anh B là từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng/ ngày, còn cháu Sí Thị Thu H đã đủ tuổi 18 tuổi, cháu đã có cuộc sống riêng nên chúng tôi không yêu cầu giải quyết. Như vậy sự thoả thuận của anh chị là phù hợp, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, công nhận sự thoả thuận của anh chị về con là phù hợp với khoản 2 Điều 12; Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sí Văn B không yêu cầu chị Hoàng Thị K cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Vì vậy Toà án không giải quyết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Chảo Láo Sĩ và chị Chảo M phải chịu lệ phí việc dân sự.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Các điều 10, 11 và khoản 1,2 Điều 12; Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K

Tuyên bố: Huỷ kết hôn trái pháp luật giữa anh Sí Văn Bình và chị Hoàng Thị K

Hậu quả pháp lý của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật: Anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K phải chấm dứt quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung: Công nhận sự thoả thuận của anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K như sau:

Anh Sí Văn B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Sí Quốc C - Sinh ngày 08/01/2006 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sí Văn B không yêu cầu chị Hoàng Thị K cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Hoàng Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Sí Văn Bình và chị Hoàng Thị Kén phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng

được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mỗi người nộp là 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai số 0002164 ngày 28/2/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Xác nhận anh Sí Văn B và chị Hoàng Thị K đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- UBND xã Mường Vi;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Minh Đức**